

Số: 511/BC-UBND

Nghĩa Giang, ngày 16 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống
VBQPPL của Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện kế hoạch số: 77/KH-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của UBND xã về việc thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Nghĩa Giang. Ủy ban nhân dân xã đã ban hành Quyết định số: 1112/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 về việc thành lập tổ công tác thực hiện tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

Tổ công tác tổ chức thu thập, thống kê toàn bộ VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành và văn bản có liên quan đang được áp dụng trên địa bàn. Tiến hành rà soát, đối chiếu các văn bản theo tiêu chí về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

Phân loại văn bản theo nhóm: Văn bản còn hiệu lực, văn bản hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần và văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

Tổng hợp kết quả rà soát, lập danh mục hệ thống hóa VBQPPL theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước. Thực hiện cập nhật, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác tổng hợp báo cáo theo yêu cầu của cơ quan cấp trên. Báo cáo kết quả sơ bộ và hoàn thiện các biểu mẫu, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, theo dõi.

Nhìn chung, công tác tổ chức thực hiện tổng rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tại địa phương được triển khai nghiêm túc, đúng kế hoạch, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ TỔNG RÀ SOÁT SƠ BỘ

Qua thực hiện tổng rà soát VBQPPL (tính đến hết ngày 24/9/2026), Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang báo cáo kết quả sơ bộ như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp xã

Tính đến ngày 24/9/2026, UBND xã Nghĩa Giang đã tổng hợp 03 VBQPPL (bao gồm: 03 ¹) còn hiệu lực và chưa có hiệu lực, trong đó:

- 00 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật (nếu có) (bao gồm:).
- 00 VBQPPL (bao gồm:...) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.
- 00 VBQPPL (bao gồm:) của chính quyền địa phương cấp xã trước khi sắp xếp ban hành không được quyết định áp dụng.

Đồng thời, qua tổng hợp cho thấy, các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi văn bản.

(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực không theo chế độ mật tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này).

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Có 20 VBQPPL (bao gồm: 00) còn hiệu lực trên địa bàn xã, trong đó:

- 00 VBQPPL được ban hành theo chế độ mật (nếu có) (bao gồm:).
- 00 VBQPPL (bao gồm: 00) được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác.

Đồng thời, qua tổng hợp cho thấy, các VBQPPL nêu trên được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một phần bởi 00 văn bản.

(Chi tiết Danh mục văn bản còn hiệu lực không theo chế độ mật tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này).

2. Kết quả tổng rà soát sơ bộ (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

a) Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

- Có 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:
 - + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất sửa đổi, bổ sung;
 - + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất thay thế (toàn bộ);
 - + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.
 - + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất bãi bỏ một phần.
- Có 03 VBQPPL (bao gồm: 03) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.
- Có 03 VBQPPL (bao gồm: 03 Quyết định) đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.
- Có 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất ban hành mới.

- Có 00 nội dung, quy định tại 00 VBQPPL (bao gồm: 00) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

b) Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật:

- Có 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực, bãi bỏ một phần. Trong đó:

- + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất sửa đổi, bổ sung;
- + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất thay thế (toàn bộ);
- + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất tạm ngưng hiệu lực một phần.
- + 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất bãi bỏ một phần.

- Có 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

- Có 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

- Có 00 VBQPPL (bao gồm:) đề xuất ban hành mới.

- Có 00 nội dung, quy định tại VBQPPL (bao gồm:) đề xuất hướng dẫn áp dụng VBQPPL quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

2.2. Về kết quả cụ thể (không báo cáo đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật hoặc nội dung, thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

- Nêu nội dung liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng chưa được thể chế đầy đủ, toàn diện (tại thời điểm ban hành VBQPPL được rà soát) hoặc đã thể chế hóa nhưng không phát huy hiệu quả trong thực tiễn triển khai.

- Có 00 nội dung, quy định tại 00 VBQPPL (bao gồm:) không còn phù hợp với đường lối, chủ trương mới của Đảng, tập trung vào các vấn đề/lĩnh vực;

- Có 00 vấn đề mới theo đường lối, chủ trương của Đảng cần thể chế hóa thành quy định pháp luật, tập trung vào các vấn đề/lĩnh vực

- Các nội dung không thống nhất giữa các văn bản của Đảng (nếu có, đề nghị nêu cụ thể, chi tiết):

Kết quả rà soát cụ thể theo các tiêu chí thành phần như sau:

(i) Thực hiện các chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp (*Tiêu chí về tổ chức bộ máy*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(ii) Thực hiện các chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (*Tiêu chí về khoa học, công nghệ*):

Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(iii) Thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (*Tiêu chí về hội nhập quốc tế*): Có VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(iv) Thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*Tiêu chí về xây dựng, thi hành pháp luật*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(v) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân (*Tiêu chí về kinh tế tư nhân*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là: 00

(vi) Thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*Tiêu chí về an ninh năng lượng quốc gia*): Có VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(vii) Thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (*Tiêu chí về giáo dục và đào tạo*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(viii) Thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (*Tiêu chí về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(ix) Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước (*Tiêu chí về kinh tế nhà nước*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(x) Thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam (*Tiêu chí về phát triển văn hóa*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là

(xi) Thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*Tiêu chí về cấu trúc hệ thống pháp luật*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

(xii) Thực hiện các chủ trương **khác** gắn với địa phương (*Tiêu chí riêng khác*): Có 00 VBQPPL cần xử lý (bao gồm:), liên quan đến các vấn đề chủ yếu là:

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý các VBQPPL được rà soát theo Tiêu chí 1 như sau:

- Đề xuất xử lý 08 VBQPPL (bao gồm:....). Trong đó, trước mắt, có 08 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 00 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các đường lối, chủ trương của Đảng để bảo đảm sự thống nhất và phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (*nếu có, đề nghị nêu cụ thể, chi tiết*).

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

- Có 00 nội dung, quy định tại VBQPPL (bao gồm:) không phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, tập trung vào các vấn đề

- Có 00 nội dung, quy định tại VBQPPL (bao gồm:) trái pháp luật, tập trung vào các vấn đề

- Có 00 nội dung, quy định tại VBQPPL (bao gồm:) mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất, không còn phù hợp, tập trung vào các vấn đề:

- Có 00 nội dung của VBQPPL được giao quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhưng VBQPPL chưa được ban hành.

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 03 VBQPPL (bao gồm: 03 Quyết định). Trong đó, trước mắt, có 03 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, 00 VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích của VBQPPL với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (Tiêu chí 3)

- Có 00 nội dung, quy định tại 00 VBQPPL (bao gồm:) không tương thích với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, tập trung vào các vấn đề

- Có 00 nội dung chưa được pháp luật trong nước điều chỉnh để thực hiện điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, tập trung vào các vấn đề

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 00 VBQPPL (bao gồm:). Trong đó, trước mắt, có 00 VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ, ... VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ (Tiêu chí 4)

- Đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó nêu rõ: 00 TTHC đề xuất cắt giảm; 00 TTHC đề xuất đơn giản hóa.

- Có 00 nội dung, quy định tại....VBQPPL quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh được ban hành không đúng thẩm quyền.

- Có 00 nội dung, quy định tại....VBQPPL (bao gồm:) được đề xuất xử lý để thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về cải cách thủ tục hành chính, tập trung tại các lĩnh vực:

Trong đó, trước mắt, có....VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ,....VBQPPL tạm ngưng hiệu lực một phần.

đ) Rà soát, phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển (Tiêu chí 5)

Có 00 nội dung, quy định tại 00 VBQPPL (bao gồm:....) có quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không phù hợp thực tiễn, không khả thi, gây khó khăn, vướng mắc, tạo “điểm nghẽn” trong áp dụng, thực hiện pháp luật, cản trở quá trình phát triển, tập trung tại các lĩnh vực:

Trên cơ sở đó, đề xuất xử lý 00 VBQPPL (bao gồm:....). Đồng thời, trước mắt, đề xuất hướng dẫn áp dụng 00 VBQPPL (bao gồm:....), tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần đối với 00 VBQPPL (bao gồm:....).

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Qua rà soát, phát hiện 00 nội dung, lĩnh vực, vấn đề chưa có quy định pháp luật điều chỉnh, tập trung tại các vấn đề/lĩnh vực ...

Trên cơ sở đó, đề xuất bổ sung nội dung quy định pháp luật đối với VBQPPL và ban hành mới 00 VBQPPL (bao gồm:).

g) Về lộ trình xử lý các văn bản

Nêu khái quát dự kiến lộ trình xử lý các văn bản, nhất là nhóm văn bản phải xử lý trong năm 2026 - 2027.

Tập trung rà soát, xác định cụ thể các văn bản còn hiệu lực nhưng có nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương để đề xuất xử lý.

Ưu tiên xử lý các văn bản liên quan trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương, cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, lĩnh vực đất đai, hộ tịch, tư pháp, tài chính - ngân sách và các lĩnh vực ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thi hành các văn bản sau khi được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh đối với các nội dung phát sinh bất cập.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch và thuận lợi trong tra cứu, áp dụng.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát (mặt tích cực, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân)

Mặt tích cực:

Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được lãnh đạo UBND xã quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của cấp trên.

Công chức chuyên môn đã chủ động phối hợp trong việc thống kê, tập hợp, đối chiếu các văn bản thuộc lĩnh vực quản lý để phục vụ rà soát.

Việc rà soát được thực hiện gắn với quá trình theo dõi thi hành pháp luật, giải quyết thủ tục hành chính và phản ánh, kiến nghị của người dân, góp phần phát hiện những quy định không còn phù hợp với thực tiễn.

Hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

Số lượng văn bản cần rà soát tương đối lớn, nhiều văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhiều lần, gây khó khăn trong việc đối chiếu, xác định hiệu lực.

Nguồn nhân lực thực hiện công tác rà soát còn hạn chế, chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nên chưa có nhiều thời gian nghiên cứu chuyên sâu.

Một số quy định của pháp luật còn chồng chéo, thiếu thống nhất giữa các văn bản ở các lĩnh vực khác nhau, dẫn đến khó khăn trong việc đánh giá tính phù hợp và đề xuất xử lý.

Việc cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật điện tử đôi lúc còn gặp khó khăn do điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin và kỹ năng sử dụng của cán bộ.

Nguyên nhân:

Hệ thống pháp luật thường xuyên được sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, dẫn đến khối lượng văn bản cần rà soát ngày càng nhiều.

Biên chế, nhân lực làm công tác pháp chế, tư pháp ở cấp xã còn mỏng, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao.

Công tác tập huấn, hướng dẫn chuyên sâu về kỹ năng rà soát, hệ thống hóa. Văn bản quy phạm pháp luật chưa được tổ chức thường xuyên.

1.2. Về kết quả sơ bộ

Đánh giá về thực trạng hệ thống VBQPPL của địa phương theo các tiêu chí rà soát:

Hệ thống văn bản của địa phương cơ bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

Các văn bản đang còn hiệu lực nhìn chung phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

Qua rà soát đã phát hiện một số nội dung không còn phù hợp hoặc cần được cập nhật do có sự thay đổi của quy định pháp luật cấp trên.

Đánh giá cụ thể về chất lượng kết quả rà soát, về lộ trình xử lý văn bản:

Kết quả rà soát đã xác định được các văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần; các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

Việc đề xuất phương án xử lý văn bản được thực hiện trên cơ sở đối chiếu với quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm tính khả thi và phù hợp với thẩm quyền.

Lộ trình xử lý văn bản được xác định theo thứ tự ưu tiên đối với những văn bản có tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích của người dân và hoạt động quản lý nhà nước.

Đánh giá về tình hình xử lý, ban hành văn bản được rà soát:

Các văn bản thuộc thẩm quyền xử lý của địa phương đã và đang được xem xét, xử lý theo đúng quy trình, thủ tục quy định.

Việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ văn bản được thực hiện kịp thời nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

Các vấn đề trọng tâm của địa phương cần tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật:

Hoàn thiện các quy định liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực đất đai, hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật và giải quyết thủ tục hành chính.

Bảo đảm sự đồng bộ giữa các quy định của địa phương với các văn bản pháp luật mới được ban hành ở cấp trên.

Các vấn đề còn có ý kiến khác nhau, phức tạp cần tiếp tục nghiên cứu, đánh giá:

Một số quy định liên quan đến phân cấp, phân quyền, thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính giữa các cấp chính quyền.

Các nội dung liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình mới và việc chuyển tiếp thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước.

Một số quy định có liên quan đến đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường còn cần tiếp tục nghiên cứu để bảo đảm tính thống nhất trong quá trình áp dụng.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị cơ quan cấp trên tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng đồng bộ, thống nhất, hạn chế tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các văn bản.

Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn chuyên sâu về công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cho đội ngũ công chức làm công tác tư pháp tại địa phương.

Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu pháp luật điện tử, bảo đảm việc tra cứu, khai thác văn bản được thuận lợi, chính xác và kịp thời.

Bố trí nguồn lực phù hợp về nhân sự, kinh phí và trang thiết bị phục vụ công tác rà soát, kiểm tra, xử lý VBQPPL.

Kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành đối với những quy định pháp luật mới để tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc xử lý các văn bản sau rà soát nhằm bảo đảm tính thống nhất, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống pháp luật.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai thực hiện hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL tại UBND xã Nghĩa Giang xin kính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp./. 

Các phụ lục kèm theo Báo cáo gồm:

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Lưu VP:

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Văn Trung